KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 35

MÔN: TOÁN

**BÀI : ÔN TẬP VÊ THỜI GIAN**

Ngày: - - 2021

**I/ MỤC TIÊU:** *Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau*:

Củng cố kĩ năng xem lịch, xem đồng hồ chỉ giờ đúng, nhận biết các thời điểm trong sinh hoạt hàng ngày.

**Cơ hội học tập trải nghiệm và phát triển năng lực cho học sinh**

Thông qua các hoạt động thực hành quan sát, trao đổi, chia sẻ ý kiến về xem lịch, xem đồng ho vào các thời điểm gắn với sinh hoạt hằng ngày, HS có cơ hội được phát triẻn NL giao tiếp toán học, NL giải quyết vấn đề toán học, NL sử dụng công cụ và phương tiện học toán; kích thích trí tò mò của HS về toán học, tăng cường sằn sàng hợp tác, giao tiếp với người khác, cảm nhận sự kết nối chặt chẽ giữa toán học và cuộc sống.

**II/ CHUẨN BỊ**

Mặt đồng hồ có thể quay được kim dài và kim ngắn.

Phiếu bài tập, tranh tình huống như trong SGK.

**III CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. Hoạt động khởi động**  Chơi trò chơi “Đố bạn”.  **B. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Bài 1**  GV đặt câu hỏi để HS chia sẻ: Làm thế nào em đọc được giờ trên đồng hồ?  **Bài 2.**  GV khuyến khích HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp:  + Sắp xếp lại thứ tự hoạt động theo thời gian cho hợp lí.  + Nổi về hoạt động của bản thân tại thời điểm trên mỗi đồng hồ đó.  Đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp.  **Bài 3**  Nếu có thời gian, HS có thể nêu tình huống đố bạn quay kim đồng hồ chỉ giờ tương ứng, chẳng hạn: Buổi tối, tớ đi ngủ lúc 9 giờ.  **Bài 4**  HS chỉ vào từng tờ lịch đọc cho bạn nghe.  HS quan sát các tờ lịch trong bài, đặt câu hỏi và trả lời theo cặp:  + Ngày 19 tháng 5 là thứ tư;  + Ngày 10 tháng 10 là chủ nhật.  Nói với bạn về những sự kiện em biết gắn với những ngày nói trên.  **C. Hoạt động vận dụng**  Nếu không có lịch và không có đồng hồ thì cuộc sống của chúng ta sẽ ra sao?  Ngày xưa khi chưa có lịch và đồng hồ, người ta làm gì để nhận biết thời gian?  **D. Củng cố, dặn dò**  Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Điều đó giúp ích gì trong cuộc sống?  Từ ngữ toán học nào em cần chú ý? | HS quay kim đồng hồ và đố bạn đọc giờ.  HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp/nhóm bàn: Đồng hồ chỉ mấy giờ?  Đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp.  HS thực hiện các thao tác sau:  Đọc giờ đúng trên mỗi đồng hồ.  Đọc thông tin dưới bức tranh để chọn đồng hồ thích họp với mỗi tranh vẽ.  Nói cho bạn nghe kết quả.  HS quan sát tranh, quay kim ngắn trên mặt đồng hồ để đồng hồ chỉ thời gian tương ứng với hoạt động trong tranh, chẳng hạn: Buổi chiều, Mai giúp mẹ nấu cơm lúc 6 giờ nên quay kim ngắn chỉ số 6.  Chia sẻ với bạn: Buổi chiều, em thường làm gì lúc 6 giờ?  HS chỉ vào từng tờ lịch đọc cho bạn nghe.  HS quan sát các tờ lịch trong bài, đặt câu hỏi và trả lời theo cặp  HS có thể liên hệ với bản thân và trả lời một trong những câu hỏi |

**GIÁO VIÊN**

**Nguyễn Thị Tâm**

KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 35

MÔN: TOÁN

**BÀI : ÔN TẬP**

Ngày: - - 2021

**I/ MỤC TIÊU:** *Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau*:

Củng có kĩ năng đọc, viết, so sánh các số trong phạm vi 100.

Củng cô kĩ năng cộng, trừ (không nhớ) các số trong phạm vi 100 và vận dụng để giải quyết vấn đề thực tế.

Củng cô kĩ năng nhận dạng hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật, khối lập phương, khối hộp chữ nhật.

Biết sử dụng đơn vị đo độ dài xăng-ti-mét đê đo độ dài.

**Cơ hội học tập trải nghiệm và phát triển năng lực cho học sinh**

Thông qua các hoạt động: đọc, viết các số trong phạm vi 100; giải quyết bài toán găn với tình huông thực tiên và đo độ dài, HS có cơ hội được phát triên NL giải quyêt vân đê toán học, NL mô hình hoá toán học, NL tư duy và lập luận toán học.

Thông qua các chia sẻ, trao đổi nhóm đặt câu hỏi phản biện, HS có cơ hội

phát triển NL họp tác, NL giao tiếp toán học.

**II/ CHUẨN BỊ**

Phiếu học tập. Mặt đồng hồ có thể quay được kim ngắn, kim dài.

Trò chơi, tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước khi vào giờ học, giữa giờ học

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. Hoạt động khởi động**  HS nêu yêu cầu và mời bạn đếm theo yêu cầu,  **B. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Bài 1**    **Bài 2**    **Bài 3**  HS chỉ vào tranh vẽ diễn đạt theo ngôn ngữ cá nhân, chẳng hạn: Để lắp ghép được ô tô cần có 2 hình tròn, 2 hình chữ nhật, 2 hình tam giác và 1 hình vuông. | Chơi trò chơi “Đố bạn”  **Bài 1**  HS quan sát đoàn tàu, tìm số còn thiếu. Đọc các số và ghi vào phiếu học tập các số còn thiếu trên các toa tàu.  Nêu số lớn nhất, số bé nhất trong các số trên.  **Bài 2**  Cá nhân HS làm bài: Tìm kết quả các phép cộng, trừ nêu trong bài. Đổi chéo vở, kiếm tra bài và cùng nhau chữa lỗi sai nếu có.  HS đặt tính rồi tính. Đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  **Bài 3**  Cá nhân HS quan sát tranh, nói cho bạn nghe bức tranh được ghép thành từ những loại hình nào. Có bao nhiêu hình mỗi loại? (HS đếm từng loại hình trong tranh vẽ rồi ghi kết quả vào vở |

**GIÁO VIÊN**

**Nguyễn Thị Tâm**

KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 35

MÔN: TOÁN

**BÀI : ÔN TẬP**

Ngày: - - 2021

**I/ MỤC TIÊU:** *Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau*:

Củng có kĩ năng đọc, viết, so sánh các số trong phạm vi 100.

Củng cô kĩ năng cộng, trừ (không nhớ) các số trong phạm vi 100 và vận dụng để giải quyết vấn đề thực tế.

- Củng cô kĩ năng nhận dạng hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật, khối lập phương, khối hộp chữ nhật.

Biết sử dụng đơn vị đo độ dài xăng-ti-mét đê đo độ dài.

**Cơ hội học tập trải nghiệm và phát triển năng lực cho học sinh**

Thông qua các hoạt động: đọc, viết các số trong phạm vi 100; giải quyết bài toán găn với tình huông thực tiên và đo độ dài, HS có cơ hội được phát triên NL giải quyêt vân đê toán học, NL mô hình hoá toán học, NL tư duy và lập luận toán học.

- Thông qua các chia sẻ, trao đổi nhóm đặt câu hỏi phản biện, HS có cơ hội

phát triển NL họp tác, NL giao tiếp toán học.

**II/ CHUẨN BỊ**

Phiếu học tập. Mặt đồng hồ có thể quay được kim ngắn, kim dài.

Trò chơi, tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước khi vào giờ học, giữa giờ học

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Bài 4**  GV nên khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em, lưu ý HS tính ra nháp rồi kiểm tra kết quả.  **C. Hoạt động vận dụng**  **Bài 5**    Khuyến khích HS tìm một bài toán thực tế liên quan đến độ dài hoặc liên quan đến thời gian.  **Củng cố, dặn dò**  Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  Để có thể làm tốt các bài trên em nhắn bạn điều gì? | HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  HS thảo luận với bạn cùng cặp hoặc cùng bàn về cách trả lời câu hòi bài toán đặt ra (quyết định lựa chọn phép cộng hay phép trừ để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra, tại sao).  HS viết phép tính thích hợp và trả lời:  Phép tính: 30 + 35 = 65.  Trả lời: Cả hai bạn sưu tầm được 65 bức ảnh.  Phép tính: 65 – 13 = 52.  Trả lời: Cả hai bạn sưu tầm được 52 bức ảnh màu.  HS kiểm tra phép tính và kết quả. Nêu câu trả lời.  HS quan sát tranh, nêu độ dài của mỗi vật.  HS quan sát mỗi đồng hồ, đọc giờ đúng trên mỗi đồng hồ.  HS quay kim đồng hồ chỉ giờ đúng theo yêu cầu của GV hoặc của bạn. Chẳng hạn: 3 giờ, 12 giờ. |

**GIÁO VIÊN**

**Nguyễn Thị Tâm**